**KẾ HOẠCH NGÀY TUẦN 3 THÁNG 3 – 2025**

**Từ ngày 17/3 đến 21/3/2025**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **THỨ HAI**  **17/3** | **THỨ BA**  **18/3** | **THỨ TƯ**  **19/3** | **THỨ NĂM**  **20/3** | **THỨ SÁU**  **21/3** |
| **ĐÓN TRẺ** | Trẻ điểm danh, cất cặp vào lớp | Trẻ đọc các bài vè  “Vè trái cây” | Trẻ chơi “Chi chi chành chành” | Trò chuyện với trẻ về các loại rau | Trò chuyện với trẻ về ngày nghỉ cuối tuần |
| **THỂ DỤC SÁNG** | - **Hô hấp**: Hít vào, thở ra (trang 54, Sách BT phát triển vận động 5-6 tuổi)  **- Động tác tay 3**: Luân phiên từng tay đưa lên cao, hai tay dang ngang  **- Động tác bụng 1:** Đứng, cúi người về phía trước, ngửa người ra phía sau  **- Động tác chân 3:** Đứng một chân đưa lên trước, khuỵu gối  **- Động tác bật 2:** Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang | | | | |
| **HOẠT ĐỘNG HỌC** | **TÌM HIỂU VỀ CÁC LOẠI RAU** | **KỂ CHUYỆN “GÓI HẠT KỲ DIỆU”** | **BẬT QUA VẬT CẢN 15-20cm** | **ÂM NHẠC**  **VẬN ĐỘNG:**  **“EM YÊU CÂY XANH”** | **LÀM QUEN VỚI CHỮ VIẾT:**  **CHỮ G-Ă** |
| **NHẬN BIẾT KHỐI CẦU, KHỐI TRỤ** | **Bé thực hiện bài tập toán** | **THƠ**  **“ĂN QUẢ”** | **Ôn bài hát**  **“Ra chơi vườn hoa”** | **Bé làm bài tập Sách bé tập tô** |
| **VUI CHƠI** | * **Hoạt động ngoài trời**   - Quan sát cây xanh trong sân trường  -Chơi tự do: Rèn kỹ năng chuyền bóng qua chân qua đầu, bò dích dắc qua 7 điểm, bật tách khép chân qua 7 ô…  -Trò chơi dân gian: Thẩy vòng, nhảy dây, tạt lon   * **Vui chơi trong lớp**   - Góc đọc sách: Có một số hành vi như người đọc sách (từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dư­ới, từ đầu sách đến cuối sách, đọc ngắt nghỉ sau các dấu). (cs 83)  - Góc xây dựng: Thể hiện ý tưởng của bản thân thông qua các hoạt động khác nhau. (cs 119)  - Tạo hình: Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay: Uốn; xoay cổ tay, Gập, mở lần lượt từng ngón tay.  - Góc văn học: Kể chuyện theo tranh.  - Góc phân vai: Sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động (cs 69)  - Góc khoa học: Thí nghiệm vật nổi, vật chìm | * **Hoạt động ngoài trời**   - Trò chơi vận động: Nhanh tay bạn nhé  -Chơi tự do: Bò dích dắc qua 7 điểm, bật tách khép chân qua 7 ô, bật tách khép chân, cò chẹp…  - Trò chơi dân gian; Cướp cờ, kéo co.   * **Vui chơi trong lớp**   - Góc học tập: Một số trò chơi phát triển thị giác và tri giác  - Góc tạo hình: Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay: Cắt theo đường viền một số hình học cơ bản.  - Góc đọc sách: Biết “viết” tên của bản thân, một số kí hiệu, chữ cái theo cách của mình; (cs 89)  - Góc phân vai: Sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động (cs 69)  - Góc kể chuyện: Chủ động giao tiếp với bạn và người lớn gần gũi; (cs43)  - Góc học tập: Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu, bằng các cách khác nhau. | * **Hoạt động ngoài trời**   Quan sát: Một số loại hoa trong trường.  - Chơi tự do: Đập và bắt bóng, nhảy vào vòng, nhảy xạp, nhảy dây, gấp cua, ném vòng…  - Trò chơi chơi dân gian: Ô ăn quan   * **Vui chơi trong lớp**   - Góc kể chuyện: Chọn lựa nhân vật kể theo cốt chuyện hoặc sáng tạo.  - Góc âm nhạc: Thể hiện thái độ, âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc  - Góc khoa học: Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển.  - Góc tạo hình: Vẽ sáng tạo theo ý thích.  - Góc học tập: Sao chép các chữ cái, chữ số đã học | * **Hoạt động ngoài trời**   - Trò chơi vận động: Cáo và thỏ.  - Chơi tự do: Đập và bắt bóng, nhảy vào vòng. Đi nối bàn chân tiến, lùi, nhảy xạp, nhảy dây, gấp cua, ném vòng…  - Trò chơi dân gian: kéo co   * **Vui chơi trong lớp**   - Góc phân vai: Thỏa thuận vai chơi, chia sẻ vốn kinh nghiệm, thực hiện trò chơi theo khả năng của trẻ.  - Góc học tập: Sao chép các chữ cái, chữ số đã học  - Góc xây dựng: Tạo ra các tình huống cho trẻ trao đổi, đặt tên cho sản phẩm của mình.  - Góc tạo hình: Đặt tên cho sản phẩm của mình. Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay: Uốn; xoay cổ tay, Gập, mở lần lượt từng ngón tay.  - Góc khoa học: Thí nghiệm vật nổi, vật chìm | * **Hoạt động ngoài trời**   Quan sát: Một số cây họ dây leo  - Chơi tự do: Bò dích dắc qua 7 điểm, bật tách khép chân qua 7 ô, nhảy dây, gắp cua, ném vòng…  -Trò chơi dân gian: Nhảy dây, tạt lon…   * **Vui chơi trong lớp**   - Góc âm nhạc: Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp, tiết tấu (nhanh, chậm, phối hợp).  - Góc xây dựng: Biết thảo luận về tên gọi của công trình. Sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động  - Góc phân vai: Sử dụng lời nói để trao đổi và chỉ dẫn bạn bè trong hoạt động (cs 69)  - Góc học tập: Sao chép các chữ cái, chữ số đã học  - Góc đọc sách: Biết “viết” tên của bản thân, một số kí hiệu, chữ cái theo cách của mình; (cs 89) |
| **ĂN-NGỦ-VỆ SINH** | * Không nói chuyện trong giờ ăn * Cất gối nệm gọn gàng sau khi ngủ dậy * Biết rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn (cs15) | | | | |
| **SINH HOẠT CHIỀU** | * Ôn các bài thơ: Hoa kết trái, Hạt gạo làng ta. * Sao chép ký hiệu tên chữ cái của trẻ * Chơi lắp ráp | - Vận động bài hát: “Ra chơi vườn hoa”  - Trò chuyện biết và không ăn, uống một số thứ có hại cho sức khoẻ. (CS20) | - Trò chuyện với trẻ về thực hiện được một số quy định ở lớp, gia đình và nơi công cộng: Không làm ồn nơi công cộng, vâng lời ông bà, bố mẹ, anh chị, muốn đi chơi phải xin phép. | - Ôn thói quen vệ sinh trong sinh hoạt hằng ngày  - Chơi láp ráp | - Trò chuyện cách chăm sóc và bảo vệ con vật, cây.  - Chơi ghép hình chữ cái  Chơi láp ráp |
| **Nhận xét cuối ngày** |  |  |  |  |  |